

Hà Nội, ngày 26 tháng 02 năm 2026

THÔNG TIN TUYỂN SINH NĂM 2026

(Hình thức đào tạo chính quy và thường xuyên)

(Ban hành kèm theo Quyết định số 205/QĐ-CĐSPTW ngày 26/02/2026 của
Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương)

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên cơ sở đào tạo: Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương.
2. Mã trường: CM1
3. Địa chỉ trụ sở: Số 387, đường Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, Thành phố Hà Nội.
Cơ sở thực hành, thực tập trực thuộc:
 - Trường Mầm non thực hành Hoa Thủy Tiên: 387 đường Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, Thành phố Hà Nội;
 - Trường thực nghiệm Hoa Hồng: số 111 Vĩnh Hồ, phường Đồng Đa, Thành phố Hà Nội;
 - Trường Mầm non thực hành Hoa Sen: Khu D4, phố Trần Huy Liệu, phường Giảng Võ, Thành phố Hà Nội.
4. Địa chỉ trang thông tin điện tử: www.cdsptw.edu.vn
5. Số điện thoại liên hệ tuyển sinh: 037.730.1818 và 037.730.2828
6. Địa chỉ công khai quy chế thi tuyển sinh; đề án tuyển sinh.
 - Địa chỉ công khai Quy chế tuyển sinh:
<https://cdsptw.edu.vn/document.aspx?sitepageid=563&id=7619>
 - Địa chỉ công khai Đề án thi năng khiếu tuyển sinh ngành GDMN và ngành GDDB:
<https://cdsptw.edu.vn/document.aspx?sitepageid=563&id=7620>
7. Số điện thoại liên hệ tuyển sinh: 0377301818 và 0377302828
8. Địa chỉ công khai các thông tin về hoạt động của cơ sở đào tạo
 - Thông tin về chương trình đào tạo
<https://cdsptw.edu.vn/articledetail.aspx?articleid=101011&sitepageid=579>
 - Ngành đào tạo:
<https://cdsptw.edu.vn/articledetail.aspx?articleid=131336&sitepageid=579>
 - Thông tin về tình hình việc làm của sinh viên sau khi tốt nghiệp
<https://cdsptw.edu.vn/articledetail.aspx?articleid=131335&sitepageid=678>
 - Thông tin về tuyển sinh chính quy của 2 năm gần nhất
<https://cdsptw.edu.vn/articledetail.aspx?articleid=131338&sitepageid=579>
 - Thông tin về cơ sở vật chất của Trường:
<https://cdsptw.edu.vn/articledetail.aspx?articleid=131337&sitepageid=579>
 - Thông tin về đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý của Trường:
<https://cdsptw.edu.vn/articledetail.aspx?articleid=131339&sitepageid=579>

II. TUYỂN SINH CAO ĐẲNG CHÍNH QUY NGÀNH GIÁO DỤC MẦM NON, NGÀNH GIÁO DỤC ĐẶC BIỆT

1. Đối tượng, điều kiện tuyển sinh

- Đối tượng tuyển sinh: Học sinh đã tốt nghiệp Trung học phổ thông (theo hình thức giáo dục chính quy hoặc giáo dục thường xuyên).

- Điều kiện dự tuyển:

+ Đối với phương thức xét tuyển kết hợp sử dụng kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2026 với điểm thi năng khiếu do Nhà trường tổ chức: Điểm thi tốt nghiệp THPT môn Văn hoặc môn Toán phải đạt ngưỡng đảm bảo chất lượng do Bộ Giáo dục và Đào tạo công bố; điểm mỗi môn năng khiếu đạt từ 5,00 trở lên.

+ Đối với phương thức xét tuyển kết hợp sử dụng kết quả học cả năm các lớp 10, 11, 12 ở THPT môn Ngữ văn hoặc Toán (từ 2026 trở về trước) với điểm thi năng khiếu do Nhà trường tổ chức: Thí sinh phải đảm bảo kết quả học tập cả năm lớp 12 (kết quả học tập 02 học kỳ năm cuối cấp đối với đối tượng trung học nghề) được đánh giá mức khá (học lực xếp loại khá) trở lên; điểm mỗi môn năng khiếu đạt từ 5,00 trở lên.

2. Mô tả phương thức tuyển sinh

- *Phương thức 1:* Xét tuyển kết hợp với sử dụng kết quả thi tốt nghiệp THPT (405) năm 2026 (Điểm môn Ngữ văn hoặc môn Toán và điểm thi 02 môn năng khiếu do Trường tổ chức).

- *Phương thức 2:* Xét tuyển kết hợp với sử dụng kết quả học tập THPT (406) từ năm 2026 trở về trước: (Điểm trung bình chung kết quả học tập môn Ngữ văn hoặc môn Toán cả năm các lớp 10, 11, 12 ở THPT và điểm thi 02 môn năng khiếu do Trường tổ chức).

3. Quy tắc quy đổi tương đương ngưỡng đầu vào và điểm trúng tuyển giữa các tổ hợp, phương thức tuyển sinh

- Ngưỡng đầu vào: Theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo

- Điểm trúng tuyển: HĐTS xem xét quyết định điểm trúng tuyển đối với từng phương thức 405 và 406. Điểm trúng tuyển của phương thức 406 là điểm sau quy đổi tương đương giữa phương thức 405 và 406 theo công thức đã được Nhà trường công bố trên trang thông tin điện tử của Trường trước khi xác định điểm trúng tuyển.

4. Số lượng tuyển sinh

Stt	Mã xét tuyển	Tên chương trình ngành xét tuyển	Mã ngành	Tên ngành	Chỉ tiêu (dự kiến)	Phương thức tuyển sinh	Ghi chú
-----	--------------	----------------------------------	----------	-----------	--------------------	------------------------	---------

1	405	GDMN	51140201	GDMN	650 (50%)	405: Xét tuyển kết hợp với sử dụng kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2026 (Điểm môn Ngữ văn hoặc môn Toán và điểm thi 02 môn năng khiếu do Trường tổ chức).	M01: Ngữ văn, Năng khiếu 1 (Đọc, kể diễn cảm), Năng khiếu 2: (Hát) M09: Toán, Năng khiếu 1 (Đọc, kể diễn cảm), Năng khiếu 2: (Hát)
	406		51140201	GDMN	650 (50%)	406: Xét tuyển kết hợp với sử dụng kết quả học tập THPT từ năm 2026 trở về trước: (Điểm trung bình chung kết quả học tập môn Ngữ văn hoặc môn Toán của cả ba năm lớp 10,11,12 và điểm thi 02 môn năng khiếu do Trường tổ chức)	M01: Ngữ văn, Năng khiếu 1 (Đọc, kể diễn cảm), Năng khiếu 2: (Hát) M09: Toán, Năng khiếu 1 (Đọc, kể diễn cảm), Năng khiếu 2: (Hát)
2	405	GDĐB	6140203	GDĐB	25 (50%)	405: Xét tuyển kết hợp với sử dụng kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2026 (Điểm môn Ngữ văn hoặc môn Toán và điểm thi 02 môn năng khiếu do Trường tổ chức).	M01: Ngữ văn, Năng khiếu 1 (Đọc, kể diễn cảm), Năng khiếu 2: (Hát) M09: Toán, Năng khiếu 1 (Đọc, kể diễn cảm), Năng khiếu 2: (Hát)
	406		6140203	GDĐB	25 (50%)	406: Xét tuyển kết hợp với sử dụng kết quả học tập THPT từ năm 2026 trở về trước: (Điểm	M01: Ngữ văn, Năng khiếu 1 (Đọc, kể diễn cảm), Năng khiếu

						trung bình chung kết quả học tập môn Ngữ văn hoặc môn Toán của cả ba năm lớp 10,11,12 và điểm thi 02 môn năng khiếu do Trường tổ chức)	2: (Hát) M09: Toán, Năng khiếu 1 (Đọc, kể diễn cảm), Năng khiếu 2: (Hát)
--	--	--	--	--	--	--	---

5. Các thông tin cần thiết khác để thí sinh dự tuyển vào cơ sở đào tạo

- a) Các điều kiện phụ sử dụng trong xét tuyển: Không có
- b) Điểm cộng: Không có
- c) Tiêu chí phân ngành, chương trình đào tạo: Sau khi trúng tuyển, căn cứ nguyện vọng và năng lực của sinh viên, Nhà trường sẽ tổ chức cho sinh viên đăng ký học theo chương trình đào tạo chuyên ngành hoặc chương trình đào tạo chuẩn.
- d) Các thông tin khác:
- Điều kiện nhận hồ sơ dự thi năng khiếu: Đối với xét tuyển căn cứ trên kết quả học tập THPT (học bạ) từ năm 2026 trở về trước: thí sinh phải đạt ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
 - Điều kiện nhận hồ sơ xét tuyển:
 - + Có đủ hồ sơ theo quy định tuyển sinh của Trường;
 - + Đối với ngành Giáo dục mầm non và ngành Giáo dục đặc biệt: Thí sinh phải có kết quả thi năng khiếu của Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương đạt từ 5,0 điểm trở lên ở mỗi môn thi;
 - + Điểm trúng tuyển sẽ do Hội đồng tuyển sinh quy định trên cơ sở căn cứ vào số lượng thí sinh đăng ký xét tuyển theo tỷ lệ và chỉ tiêu tuyển sinh năm 2026.
 - Hồ sơ đăng ký xét tuyển:
 - + Phiếu đăng ký xét tuyển cao đẳng chính quy theo mẫu của Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương.
 - + Bản phô tô công chứng Bằng tốt nghiệp hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp THPT tạm thời (*Nếu xét theo kết quả học tập ở THPT*);
 - + Bản phô tô công chứng Phiếu điểm thi tốt nghiệp THPT năm 2026 (*Nếu xét theo điểm thi tốt nghiệp THPT*);
 - + Bản phô tô công chứng Giấy chứng nhận tốt nghiệp THPT tạm thời (*Đối với thí sinh tốt nghiệp THPT năm 2026*);
 - + Bản phô tô công chứng Học bạ trung học phổ thông (*Xét theo kết quả học tập ở THPT*);
 - + Giấy chứng nhận ưu tiên (*nếu có*);
 - + 02 ảnh cỡ 3x4cm chụp trong vòng 6 tháng.

6. Tổ chức tuyển sinh

- a) Thời gian thi năng khiếu (dự kiến):
- + Đợt 1 - Ngày 05/4/2026;
 - + Đợt 2 - Ngày 16/5/2026;
 - + Đợt 3 - Ngày 14/6/2026

Lịch thi năng khiếu có thể được điều chỉnh theo kế hoạch tuyển sinh chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo và số lượng thí sinh đăng ký/trúng tuyển của các đợt. Lịch thi năng khiếu từng đợt có thông báo riêng và công bố trên trang thông tin điện tử của Nhà trường. Các đợt thi năng khiếu tiếp theo (nếu còn chỉ tiêu), thi trước ngày 31/12/2026.

b) Hình thức: Trực tiếp.

c) Nội dung thi:

- Nội dung Đọc, kể diễn cảm (10 điểm): Thí sinh đọc diễn cảm một câu chuyện theo đề thi rút thăm được. Sau khi đọc xong, thí sinh tự chọn và kể diễn cảm lại một tình tiết hay một sự kiện trong truyện.

- Nội dung Hát (10 điểm): Thí sinh trình bày một bài hát đã được chuẩn bị trước, viết cho lứa tuổi thanh thiếu niên trở lên, không hát các bài hát dành cho lứa tuổi mầm non, bài hát tự biên, bài hát bằng tiếng dân tộc, bài hát bằng tiếng nước ngoài, bài hát nhạc bolero. Yêu cầu: hát chính xác giai điệu, lời ca và tính chất âm nhạc của bài hát.

Ghi chú: Chi tiết tổ chức thi tuyển sinh sẽ thể hiện trong Quy chế tuyển sinh ngành Giáo dục mầm non, ngành Giáo dục đặc biệt và các ngành Giáo dục nghề nghiệp và Đề án thi tuyển sinh ngành Giáo dục mầm non và ngành Giáo dục đặc biệt.

d) Thời gian xét tuyển (dự kiến)

- Đợt chính thức: Từ ngày 22/7/2026 - 13/8/2026.

- Đợt bổ sung: Từ ngày 22/8/2026 - 31/12/2026.

đ) Thời gian nhận hồ sơ xét tuyển

- Từ ngày 07/7/2026 đến 14/7/2026 (đối với thí sinh sinh tốt nghiệp năm 2026).

- Từ ngày 15/3/2026 đến 15/6/2026 (đối với thí sinh sinh tốt nghiệp từ năm 2025 về trước).

e) Địa chỉ đăng ký và nộp hồ sơ dự tuyển

- *Nộp trực tiếp:* Văn phòng Tuyển sinh Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương, số 387 Hoàng Quốc Việt, Nghĩa Đô, Hà Nội.

- *Nộp qua bưu điện:* Địa chỉ nhận hồ sơ: Văn phòng Tuyển sinh Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương, số 387 Hoàng Quốc Việt, Nghĩa Đô, Hà Nội.

- *Hotline:* 037.730.1818; 037.730.2828.

7. Chính sách ưu tiên

- Thí sinh thuộc diện ưu tiên (khu vực, đối tượng) được cộng điểm ưu tiên theo mức điểm được hưởng vào tổng điểm chung để xét tuyển. Hồ sơ hưởng ưu tiên theo đối tượng theo quy định của Bộ GDĐT.

- Xét tuyển thẳng ngành Giáo dục mầm non với thí sinh có bằng trung cấp ngành sư phạm loại giỏi trở lên hoặc có bằng trung cấp ngành sư phạm loại khá và có ít nhất 02 năm làm việc đúng ngành Giáo dục mầm non.

Lưu ý: Thí sinh có bằng trung cấp ngành sư phạm loại khá phải có minh chứng hợp đồng lao động (GVMN) hoặc quyết định tuyển dụng viên chức làm việc tại trường mầm non và quá trình đóng BHXH tại trường mầm non 2 năm trở lên.

8. Mức thu dịch vụ tuyển sinh

- Lệ phí thi năng khiếu (dự kiến): 400.000đ/thí sinh/đợt.

- Phí xử lý hồ sơ xét tuyển: Theo quy định.

9. Học phí

- Trường hợp sinh viên đăng ký hưởng chế độ theo Nghị định 116/2020/NĐ-CP: Được hỗ trợ học phí và sinh hoạt phí theo quy định của Chính phủ.

- Trường hợp sinh viên không đăng ký hưởng chế độ theo Nghị định 116/2020/NĐ-CP:

+ Học phí năm học 2026-2027: 452.830 đồng/tín chỉ

+ Học phí năm học 2027-2028: Thực hiện theo quy định của Chính phủ.

Dự kiến: 498.000 đồng/tín chỉ

+ Học phí năm học 2028-2029: Thực hiện theo quy định của Chính phủ.

Dự kiến: 547.800 đồng/tín chỉ

9. Cam kết của Nhà trường đối với thí sinh

Nhà trường cam kết giải quyết kịp thời, đúng quy định các khiếu nại của thí sinh trong công tác tuyển sinh theo nguyên tắc bảo vệ quyền chính đáng của thí sinh trong những trường hợp rủi ro.

Trường hợp do sai sót, nhầm lẫn được xác định thuộc lỗi kỹ thuật khách quan trong công tác tuyển sinh, Hiệu trưởng chủ động phối hợp với các cá nhân, tổ chức liên quan xem xét các minh chứng và quyết định việc tiếp nhận thí sinh vào học hoặc bảo lưu kết quả tuyển sinh để thí sinh vào học.

3
N
A
1A
LƯU

10. Thông tin về tuyển sinh của 2 năm gần nhất

Stt	Mã xét tuyển	Tên chương trình ngành xét tuyển	Mã ngành	Tên ngành	Phương thức tuyển sinh	Năm 2024			Năm 2025		
						Chỉ tiêu	Số nhập học	Điểm trúng tuyển/thang điểm xét	Chỉ tiêu	Số nhập học	Điểm trúng tuyển/thang điểm xét
1	405	GDMN	51140201	GDMN	405	504	504	22.8/30	600	600	23.3/30
2	406	GDMN	51140201	GDMN	406	520	520	22.8/30	629	629	23.3/30

II. TUYỂN SINH CAO ĐẲNG CHÍNH QUY CÁC NGÀNH GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP

1. Đối tượng, điều kiện tuyển sinh

- Đối tượng tuyển sinh: Học sinh đã tốt nghiệp Trung học phổ thông (theo hình thức giáo dục chính quy hoặc giáo dục thường xuyên).

- Điều kiện dự tuyển: Tổng điểm các môn theo tổ hợp sử dụng kết quả học cả năm các lớp 10, 11, 12 ở THPT đạt từ 15,00 trở lên.

2. Số lượng tuyển sinh

Stt	Mã xét tuyển	Tên chương trình ngành xét tuyển	Mã ngành	Tên ngành	Chỉ tiêu (dự kiến)	Phương thức tuyển sinh	Ghi chú
1	200	Công nghệ thông tin	6480201	Công nghệ thông tin	200	Xét tuyển theo điểm trung bình chung kết quả học tập các môn theo tổ hợp xét tuyển của cả ba năm lớp 10,11,12	A00, A01, B00, C01, D01
2	200	Tiếng Anh	6220206	Tiếng Anh	200	Xét tuyển theo điểm trung bình chung kết quả học tập các môn theo tổ hợp xét tuyển của cả ba năm lớp 10,11,12	C00, C01, C20, D01, A01, A00, B01, B00
3	200	Thiết kế đồ họa	6210402	Thiết kế đồ họa	200	Xét tuyển theo điểm trung bình chung kết quả học tập các môn theo tổ hợp xét tuyển của cả ba năm lớp 10,11,12	A00, B00, C00, D01
4	200	Công tác xã hội	6760101	Công tác xã hội	200	Xét tuyển theo điểm trung bình chung kết quả học tập các môn theo tổ hợp xét tuyển của cả ba năm lớp 10,11,12	C00, C01, C20, D01, A01, A00, B01, B00

3. Hồ sơ đăng ký xét tuyển

+ Phiếu đăng ký xét tuyển cao đẳng chính quy theo mẫu của Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương.

+ Bản phô tô công chứng Bằng tốt nghiệp hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp THPT tạm thời;

+ Bản phô tô công chứng Học bạ trung học phổ thông;

+ Giấy chứng nhận ưu tiên (nếu có);

+ 02 ảnh cỡ 3x4cm chụp trong vòng 6 tháng.

4. Thời gian xét tuyển (dự kiến)

- Đợt 1 - Từ ngày 22/7 - 13/8/2026

- Đợt bổ sung - Từ ngày 22/8/2026 - 31/12/2026

5. Thời gian nhận hồ sơ xét tuyển: Từ ngày 15/3/2026 - Đến 30/9/2026

6. Địa chỉ đăng ký và nộp hồ sơ dự tuyển

- *Nộp trực tiếp:* Văn phòng Tuyển sinh Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương, số 387 Hoàng Quốc Việt, Nghĩa Đô, Hà Nội.

- *Nộp qua bưu điện:* Địa chỉ nhận hồ sơ: Văn phòng Tuyển sinh Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương, số 387 Hoàng Quốc Việt, Nghĩa Đô, Hà Nội.

- *Hotline:* 037.730.1818; 037.730.2828.

7. Chính sách ưu tiên

Thí sinh thuộc diện ưu tiên (khu vực, đối tượng) được cộng điểm ưu tiên theo mức điểm được hưởng vào tổng điểm chung để xét tuyển. Hồ sơ hưởng ưu tiên theo đối tượng theo quy định của Bộ GDĐT.

8. Mức thu dịch vụ tuyển sinh

Phí xử lý hồ sơ xét tuyển: 25.000đ

9. Học phí

+ Học phí năm học 2026-2027: 1.210.000đ/tháng tương đương 382.105 đồng/tín chỉ.

+ Học phí năm học 2027-2028: Thực hiện theo quy định của Chính phủ.
Dự kiến: 1.331.000đ/tháng tương đương 420.300 đồng/tín chỉ.

+ Học phí năm học 2028-2029: Thực hiện theo quy định của Chính phủ.
Dự kiến: 1.464.000/tháng tương đương 462.315 đồng/tín chỉ.

IV. TUYỂN SINH ĐÀO TẠO THƯỜNG XUYÊN NGÀNH GIÁO DỤC MẦM NON VÀ NGÀNH GIÁO DỤC ĐẶC BIỆT

1. Tuyển sinh liên thông từ trình độ trung cấp lên trình độ cao đẳng, hình thức đào tạo thường xuyên (VLVH)

- Đối tượng: Người đã tốt nghiệp trung cấp ngành GDMN.

- Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển.

- Thời gian đào tạo: 14 tháng.

- Thời gian tổ chức học: Thứ bảy, Chủ nhật và buổi tối các ngày trong tuần.

- Phương thức học: Kết hợp trực tiếp và trực tuyến.

- Địa điểm đào tạo: Tại địa phương hoặc tại Trường CĐSP Trung ương.

- Chỉ tiêu tuyển sinh:

Mã ngành xét tuyển	Tên ngành xét tuyển	Mã phương thức xét tuyển	Tên phương thức xét tuyển	Chỉ tiêu (dự kiến)
51140201	GDMN	500	Xét tuyển	500

- Hồ sơ xét tuyển:
- + Đơn đăng ký (theo mẫu);
- + 03 bản công chứng căn cước công dân;
- + 03 bản công chứng bằng điểm trung cấp sư phạm mầm non;
- + 03 bản công chứng bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm mầm non;
- + 03 bản công chứng Chứng chỉ Giáo dục quốc phòng và an ninh hoặc xác nhận hoàn thành chương trình Giáo dục quốc phòng và an ninh (nếu có) kèm theo bản công chứng bằng tốt nghiệp cao đẳng, đại học nơi cấp chứng chỉ hoặc giấy xác nhận đã nêu;
- + 04 ảnh cỡ 3cm x 4cm.

2. Tuyển sinh cao đẳng 36 tháng hình thức đào tạo thường xuyên (VLVH)

- Đối tượng: Người đã tốt nghiệp THPT đáp ứng được yêu cầu về ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Phương thức tuyển sinh: Kết hợp thi tuyển và xét tuyển.
- Hình thức thi: Trực tiếp.
- Thời gian đào tạo: 36 tháng.
- Tổ hợp môn xét tuyển:
- M01: Ngữ văn, Năng khiếu 1 (Đọc, kể diễn cảm), Năng khiếu 2: (Hát)
- M09: Toán, Năng khiếu 1 (Đọc, kể diễn cảm), Năng khiếu 2: (Hát)
- Lịch thi năng khiếu (dự kiến)
- + Đợt 1 - Ngày 22/3/2026
- + Đợt 2 - Ngày 26/4/2026
- + Đợt 3 - Ngày 24/5/2026
- + Đợt 4 - Ngày 21/6/2026
- + Đợt 5 - Ngày 30/8/2026
- + Đợt 6 - Ngày 20/9/2026
- + Đợt 7 - Ngày 18/10/2026
- + Đợt 8 - Ngày 15/11/2026

Lịch thi năng khiếu có thể được điều chỉnh căn cứ vào số lượng thí sinh đăng ký và số thí sinh trúng tuyển của các đợt. Lịch thi năng khiếu từng đợt có thông báo riêng và công bố trên trang thông tin điện tử của Nhà trường.

- Chỉ tiêu tuyển sinh:

Mã ngành xét tuyển	Tên ngành xét tuyển	Mã phương thức xét tuyển	Tên phương thức xét tuyển	Chỉ tiêu (dự kiến)
51140201	GDMN	405-406	Kết hợp thi tuyển và xét tuyển	1500

- Điều kiện nộp hồ sơ xét tuyển:
- + *Phương thức 1*: Xét tuyển kết hợp với sử dụng kết quả thi tốt nghiệp THPT (405) năm 2026 (Điểm môn Ngữ văn hoặc môn Toán và điểm thi 02 môn năng khiếu do Trường tổ chức).

Hồ sơ gồm: Phiếu đăng ký xét tuyển (theo mẫu); Bản công chứng Bằng tốt nghiệp hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp THPT tạm thời; Bản công chứng Giấy chứng nhận kết quả thi THPT năm 2026; Bản công chứng CC/CCCD.

- + *Phương thức 2*: Xét tuyển kết hợp với sử dụng kết quả học tập THPT (406) từ năm 2026 trở về trước (Điểm trung bình chung kết quả học tập môn Ngữ văn hoặc môn Toán cả năm các lớp 10, 11, 12 ở THPT và điểm thi 02 môn năng khiếu do Trường tổ chức).

Hồ sơ gồm: Phiếu đăng ký xét tuyển; Bản photo công chứng Giấy chứng

nhận tốt nghiệp THPT tạm thời; Bản photo công chứng học bạ THPT; Bản công chứng CC/CCCD.

4. Học phí

a) Cao đẳng 36 tháng

- Học phí năm học 2026-2027: 480.000đ/tín chỉ.

- Học phí năm học 2027-2028: Thực hiện theo quy định của Chính phủ. Dự kiến: 528.000đ/tín chỉ.

- Học phí năm học 2028-2029: Thực hiện theo quy định của Chính phủ. Dự kiến: 580.000đ/tín chỉ.

b) Liên thông từ trình độ trung cấp lên trình độ cao đẳng

Học phí toàn khoá học: 18.000.000đ.

5. Địa chỉ đăng ký và nộp hồ sơ dự tuyển

- *Nộp trực tiếp*: Văn phòng Tuyển sinh Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương, số 387 Hoàng Quốc Việt, Nghĩa Đô, Hà Nội.

- *Nộp qua bưu điện*: Địa chỉ nhận hồ sơ: Văn phòng Tuyển sinh Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương, số 387 Hoàng Quốc Việt, Nghĩa Đô, Hà Nội.

- *Hotline*: 037.730.1818; 037.730.2828./.

